

BỘ CÔNG AN  
CÔNG AN TỈNH BẮC GIANG

Số: 421 /CAT-QLHC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bắc Giang, ngày 01 tháng 02 năm 2024

V/v xin ý kiến tham gia dự thảo Tờ trình  
và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã.

Thực hiện Công văn số 610/UBND-NC ngày 01/02/2024 của UBND tỉnh về việc tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, trong đó giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đảm bảo đúng quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, trình tại phiên họp UBND tỉnh **tháng 02/2024**.

Đến nay, Công an tỉnh đã xây dựng xong dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định về mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Để hoàn chỉnh nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt, Công an tỉnh kính đề nghị:

1. Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo 02 văn bản nêu trên. Kết quả đề nghị gửi về Công an tỉnh (*qua Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, địa chỉ: Q5, đường Hoàng Văn Thụ, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang; đ/c Trung tá Lê Thị Thoa, SĐT: 0986.889.111*) **trước ngày 06/02/2024** để tổng hợp, tiếp thu.

2. Đề nghị Văn phòng UBND tỉnh cho đăng tải dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Giang để xin ý kiến các tầng lớp nhân dân theo quy định.

(có *dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết gửi kèm theo*)

Công an tỉnh rất mong nhận được sự quan tâm, tham gia ý kiến của các đơn vị, địa phương.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc (b/cáo);
- VP UBND tỉnh (p/hợp);
- Lưu: VT, CSQLHC.



Đại tá Thân Văn Duy

**DỰ THẢO**

**TÒ TRÌNH**

**Đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND về mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; được sự nhất trí của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, ngày 11/01/2024 UBND tỉnh đã thông qua đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân về mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang như sau:

**I. SỰ CÀN THIẾT XÂY DỰNG VÀ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

**1. Căn cứ pháp lý**

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

- Căn cứ Khoản 1, Điều 27 Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 quy định “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên*”; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

- Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL ngày 18/6/2020;

- Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;

- Căn cứ vào Khoản 3, Điều 12 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn quy định “*Mức kinh phí hỗ trợ cho người được phân công giúp đỡ người được giáo dục tối thiểu là 360.000 đồng/người/tháng*”.

- Căn cứ vào Khoản 2, Điều 50 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn quy định “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm: Trình dự toán kinh phí hằng năm, xây dựng mức hỗ trợ người trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục để trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định*”.

- Căn cứ Khoản 7 Điều 4 Thông tư số 82/2022/TT-BTC ngày 30/12/2022 của Bộ Tài chính quy định nội dung chi và mức chi từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn quy định “*Chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP: Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định mức hỗ trợ cụ thể theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 50 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP, đảm bảo không thấp hơn mức tối thiểu là 360.000 đồng/tháng/người theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP*”.

## **2. Cơ sở thực tiễn**

Người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn là cộng tác viên công tác xã hội, cộng tác viên trẻ em hoặc người có uy tín trong dòng họ, cộng đồng dân cư hoặc người có kinh nghiệm giáo dục, quản lý người chưa thành niên trong cơ sở bảo trợ xã hội có điều kiện, năng lực và kinh nghiệm giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục. Thực hiện các nội dung và hình thức giáo dục theo quy định; phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan có biện pháp cụ thể để giám sát, hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ người được giáo dục tiến bộ, không thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật.

Ngày 01/01/2022 Nghị định 120/2021/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, năm 2022 và năm 2023, trên địa bàn tỉnh có 178 người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị định 120/2021/NĐ-CP, tương ứng với 178 người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục. Tuy nhiên người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục chưa có chế độ chính sách, hỗ trợ kinh phí của chính quyền địa phương.

Vì vậy, việc quan tâm đầu tư mức hỗ trợ đối với người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn là hết sức cần thiết nhằm kịp thời động viên, hỗ trợ và phát huy hiệu quả việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn hạn chế phát sinh tội phạm và các hành vi pháp luật trên địa bàn tỉnh.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích**

Hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP. Người được phân công giúp đỡ là cộng tác viên công tác xã hội, cộng tác viên trẻ em hoặc người có uy tín trong dòng họ, cộng đồng dân cư hoặc người có kinh nghiệm giáo dục, quản lý người chưa thành niên trong cơ sở bảo trợ xã hội có điều kiện, năng lực và kinh nghiệm giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục.

### **2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết**

Nội dung Nghị quyết không trái với các quy định tại văn bản quy phạm pháp luật cấp trên, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; thực hiện

xây dựng Nghị quyết phải đảm bảo trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

### **III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

#### **2. Đối tượng áp dụng**

a) Người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 29 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

### **IV. NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT**

#### **1. Dự thảo Nghị quyết gồm 3 Điều, cụ thể:**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.

Điều 2. Mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng, nguồn kinh phí thực hiện.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

#### **2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết**

Căn cứ khoản 3 Điều 12; khoản 2 Điều 50 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn và khoản 7 Điều 4 Thông tư số 82/2022/TT-BTC ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, UBND tỉnh đề xuất mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, dự kiến như sau:

- Mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn là 500.000 đồng/người/tháng; tối đa là 1.500.000 đồng/tháng, cụ thể như sau:

+ Người được phân công trực tiếp giúp đỡ 01 người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn sẽ được hưởng 500.000 đồng/tháng.

+ Nếu cùng một thời điểm người được phân công trực tiếp giúp đỡ 02 người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn sẽ được hưởng 1.000.000 đồng/tháng.

+ Nếu cùng một thời điểm người được phân công trực tiếp giúp đỡ 03 người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn sẽ được hưởng 1.500.000 đồng/tháng.

- Trong cùng một thời điểm người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn không được trực tiếp giúp đỡ quá 03 người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Nguồn kinh phí thực hiện: Kinh phí chi trả mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn được đảm bảo từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

### **3. Thuyết minh một số nội dung liên quan đến xây dựng dự thảo Nghị quyết**

- Nghiên cứu Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh Thái Nguyên quy định mức hỗ trợ người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên với mức tiền là 500.000đ/người/tháng; Nghị quyết số 196/2022/NQ-HĐND ngày 20/10/2022 của HĐND tỉnh Hòa Bình quy định mức hỗ trợ người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hòa Bình với mức tiền là 500.000đ/người/tháng.

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách tỉnh, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành mức chi áp dụng trên địa bàn tỉnh là 500.000đ/người/tháng bằng với mức Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh Thái Nguyên và Nghị quyết số 196/2022/NQ-HĐND ngày 20/10/2022 của HĐND tỉnh Hòa Bình.

### **V. DỰ KIẾN NGUỒN NHÂN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA**

#### **1. Nguồn lực**

Căn cứ khoản 3 Điều 12; khoản 2 Điều 50 Nghị định 120/2021/NĐ-CP và khoản 7 Điều 4 Thông tư số 82/2022/TT-BTC ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Công an tỉnh đề xuất mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, dự kiến như sau:

(<sup>1</sup>) Căn cứ vào khả năng cân đối của ngân sách địa phương, mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn là 500.000 đồng/tháng/người. Tính trung bình mỗi năm toàn tỉnh đưa vào quản lý giáo dục tại xã, phường, thị trấn 150 đối tượng (*tương ứng với 150 người trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn*). Số tiền **hằng năm** dự kiến chi tối đa cho đối tượng này là 450.000.000đ (*cụ thể: 150 người trực tiếp giúp đỡ x 500.000đ/tháng x 06 tháng = 450.000.000đ*).

(<sup>2</sup>) Thực hiện theo phuong án này, dự kiến hằng năm ngân sách phải cân đối tăng thêm khoảng 450 triệu đồng để hỗ trợ cho các xã, phường, thị trấn có đối tượng được hưởng (*không chia đều cho các xã, phường, thị trấn vì: có địa phương có nhiều đối tượng, có địa phương không có đối tượng*).

**2. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua Giao UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.**

## **VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT**

Thời gian dự kiến trình UBND tỉnh tại kỳ họp tháng 2/2024.

Thời gian dự kiến trình HĐND tỉnh tại kỳ họp chuyên đề tháng 3/2024.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, UBND tỉnh kính trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

(*Tài liệu kèm theo: <sup>(1)</sup> Dự thảo Nghị quyết của HĐND; <sup>(2)</sup> Trích Nghị định số 120/2021/NĐ-CP, Thông tư số 82/2022/TT-BTC.*)

**Noi nhận:**

- Nhu trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
  - + CVP, TKCT, TH;
  - + Lưu: VT, NC.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Ánh Dương**

Số: /2024/NQ-HĐND

Bắc Giang, ngày tháng năm 2024

Dự thảo

### **NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG KHOÁ XIX, KỲ HỌP THỨ ...**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 82/2022/TT-BTC ngày 30/12/2022 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Xét Tờ trình số...../TTr-UBND ngày.....tháng.....năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp...

### **QUYẾT NGHỊ:**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn tại Quyết định phân công người trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn của cơ quan, tổ chức được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn giao trách nhiệm quản lý, giáo dục người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

#### **Điều 2. Mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng, nguồn kinh phí thực hiện**

- Mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn là 500.000 đồng/người được giúp đỡ/tháng; tối đa là 1.500.000 đồng/tháng, cụ thể như sau:

+ Người được phân công trực tiếp giúp đỡ 01 người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn sẽ được hưởng 500.000 đồng/tháng.

+ Nếu cùng một thời điểm người được phân công trực tiếp giúp đỡ 02 người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn sẽ được hưởng 1.000.000 đồng/tháng.

+ Nếu cùng một thời điểm người được phân công trực tiếp giúp đỡ 03 người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn sẽ được hưởng 1.500.000 đồng/tháng.

- Trong cùng một thời điểm người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn không được trực tiếp giúp đỡ quá 03 người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

- Kinh phí chi trả mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn được đảm bảo từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này. Trong quá trình thực hiện, có vấn đề phát sinh, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang khoá XIX, kỳ họp thứ.....thông qua ngày.....tháng.....năm 2024 và có hiệu lực từ ngày.....tháng ..... năm 2024./.

#### **Noi nhận:**

- Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn Phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp - Bộ Công an;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Giang;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh uỷ, Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Uỷ ban MTTQ VN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các cơ quan, ban, ngành thuộc Tỉnh uỷ, UBND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- TT.HU, HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử của Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

#### **CHỦ TỊCH**

**Lê Thị Thu Hồng**